| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN T**<br>**TỈNH YÊN BÁI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 30/2017/HSST.
Ngày 29/11/2017.

**NHÂN DANH**
**N□ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH YÊN BÁI**
***Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

* ***Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà***: Ông Bùi Quang Trung.
* ***Các Hội thẩm nhân dân***:
1. Ông Đặng Minh Nhàn.
2. Bà Nguyễn Thị Nguyên.

* ***Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà***: Bà Trần Thị Anh Đào — Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Yên Bái.

* ***Đại Dện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Yên Bái***: Ông Lộc Văn Mạnh - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 24, ngày 29 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2017/HSST ngày 26/10/2017 đối với bị cáo:

Vàng A D - Sinh ngày 10/6/1967

ĐKNKTT : Thôn T, xã P, huyện TT, tỉnh Yên Bái;

Chỗ ở hiện nay : Thôn T, xã P, huyện TT, tỉnh Yên Bái;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không;

Trình độ học vấn: 0/10; Nghề nghiệp: Trồng trọt;

Con ông Vàng Giống S – Đã chết và bà Sùng Thị V – Sinh năm 1925.

Hiện bà V trú tại: Thôn Đ, xã K, huyện T, tỉnh Yên Bái;

Vợ thứ nhất: Mùa Thị C – Đã chết và có một con Vàng Thị C – Sinh năm 1991.

Vợ thứ hai: Sùng Thị M – Đã ly hôn tháng 4/2017;

Con riêng của Sùng Thị M là Vàng Thị P – Sinh năm 1991, Vàng Thị C – Sinh năm 1994, Vàng A S – Sinh năm 1997.

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/7/2017, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái - "Có mặt".

**NHẬN THẤY:**

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Yên Bái truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 10h00' ngày 06/7/2017 tại thôn K, xã H, huyện T, tỉnh Yên Bái, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Yên Bái phát hiện và bắt

quả tang Sổng A L và Vàng A D đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (Hút thuốc phiện) trên gác bếp nhà riêng của Sổng A L, thu giữ tại chỗ gồm:

01 (Một) túi vải màu đen có dây đeo bằng cao su đã bị đứt, trong túi vải có 01 gói nilon màu đen, trong gói nilon màu đen có 01 gói nilon màu xanh, bên trong gói nilon màu xanh có chất nhựa dẻo màu nâu đặc quánh nghi là thuốc phiện; 01 (Một) gói nilon màu trắng, bên trong gói nilon có 10 (Mười) viên nén màu trắng. Trên mỗi viên nén đều có chữ APC; 01 (Một) điện thoại D động nhãn hiệu Masstel; 01 (Một) bật lửa ga màu đỏ; 01 (Một) bộ bàn đèn và một số dụng cụ dùng để hút thuốc phiện; Tạm giữ của Vàng A D, 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu vàng đen, BKS 21E1 – 067.65 đã qua sử dụng.

Kết luận giám định số 151/GĐMT, ngày 16/7/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

1. "Chất nhựa dẻo màu nâu đen gửi giám định có trọng lượng là: 14,95 gam (Mười bốn phẩy chín năm gam).

- 10,9 gam trích từ 14,95 gam chất nhựa dẻo màu nâu đen gửi giám định là ma túy, là thuốc phiện.

2. Mười viên nén màu trắng có chữ APC có tổng trọng lượng là 4,9 gam (Bốn phẩy chín gam).

- 1,95 gam trích từ 4,9 gam viên nén màu trắng có chữ APC gửi giám định không tìm thấy thành phần của chất ma túy (BL: 14).

Quá trình điều tra Vàng A D khai nhận: Bản thân là người nghiện chất ma túy. Sáng ngày 06/7/2017 D một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu vàng đen, BKS 21E1 – 067.65 từ huyện TT, tỉnh Yên Bái đến xã H, huyện T, tỉnh Yên Bái, mục đích đi thăm con gái. Khi Vàng A D đi đến khu vực Nghĩa trang liệt sỹ của xã H, huyện T, tỉnh Yên Bái. Tại đây D gặp và mua 01 (Một) gói thuốc phiện của một người phụ nữ không quen biết dân tộc Thái (Không biết tên, tuổi và địa chỉ) với giá 1.000.000đ (Một triệu). Sau khi mua được gói thuốc phiện D đã cất dấu vào trong túi vải đeo trên người, sau đó D điều khiển xe môtô tiếp tục đi đến nhà Sổng A L ở thôn K, xã H, huyện T, tỉnh Yên Bái, (L là người mà D quen biết từ trước và cũng nghiện hút thuốc phiện). Thấy Vàng A D đến L hỏi có thuốc phiện không để cùng hút, D đồng ý và lấy một ít thuốc phiện trong gói nilon vừa mua được và cùng Sổng A L dùng bàn đèn nằm hút thuốc phiện trên gác nhà bếp của L thì bị Công an huyện T phát hiện và bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số: 30/KSĐT- MT ngày 26 tháng 10 năm 2017, của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Yên Bái đã truy tố Vàng A D về tội "Tàng Trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội, đề nghị kết tội bị cáo theo như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, tuyên bố Vàng A D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày

20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt:

Bị cáo Vàng A D từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự; Trả lại cho Vàng A D 01 (Một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu vàng đen, BKS: 21E1 – 067.65; 01 (Một) túi vải màu đen có dây đeo bằng cao su đã bị đứt; 01 (Một) điện thoại D động nhãn hiệu Masstel, bàn phím nổi, mặt sau điện thoại màu xanh, có số IMEL 1: 355819047924042.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) túi nilon màu trắng; 01 (Một) gói nilon màu đen; 01 (Một) phong bì niêm phong vật chứng do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành – Bên trong có hai túi nilon màu trắng, một túi chứa 4,05g (Bốn phẩy không năm gam) chất nhựa dẻo màu nâu và một túi chứa 2,95g (Hai phẩy chín năm gam) viên nén màu trắng, trên mỗi viên nén đều có chữ "APC" (Có đặc điểm được mô tả tại biên bản giao nhân vật chứng ngày 03/11/2017, giữa Chi cục thi hành án dân sự huyện T và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T).

Trả lại cho cơ quan điều tra xử lý: 01 (Một) bật lửa ga màu đỏ, 01 (Một) bộ bàn đèn và một số dụng cụ dùng để hút thuốc phiện Theo mô tả tại biên bản giao nhân vật chứng ngày 03/11/2017, giữa Chi cục thi hành án dân sự huyện T và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

## XÉT THẤY:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Yên Bái truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, nên có đủ căn cứ kết luận: Vào hồi 10 giờ 00 phút ngày 06/7/2017, tại nhà Sổng A L thôn K, xã H, huyện T, tỉnh Yên Bái Vàng A D đã tàng trữ 14,95 gam (Mười bốn phẩy chín năm gam) thuốc phiện với mục đích sử dụng.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép thuốc phiện là vi phạm pháp luật nhưng do nghiện thuốc phiện nên đã cố ý tàng trữ trái phép 14,95 gam thuốc phiện với mục đích để sử dụng. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyên Trấn Yên truy tố Vàng A D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

*Xét về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi Hội đồng xét xử thấy rằng:* Hành vi tàng trữ trái phép 14,95 gam thuốc phiện để sử dụng là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; gây mất trật tự trị an trên địa bàn.gây tác hại lớn cho sức khoẻ của con người, làm suy thoái giống nòi, phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo đã biết Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, tàng trữ, vận chuyển...trái phép chất ma tuý nhưng vẫn cố ý thực hiện. Để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật cần có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục và cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội.

Tuy nhiên bị cáo bị truy tố về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, có mức hình phạt từ 02 năm đến 07 năm tù; so sánh với khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, có mức hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù là nhẹ hơn, có lợi cho người phạm tội. Do đó cần áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo.

*Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

*Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

*Về hình phạt bổ sung:* Xét thấy bị cáo là người nghiện chất ma túy, không có thu nhập, điều kiện kinh tế khó khăn. Vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với Sồng A L – Trú tại: Thôn K, xã H, huyện T, tỉnh Yên Bái: Là người nghiện ma túy bị bắt cùng Vàng A D khi đang sử dụng trái phép chất ma túy, hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của L không đồng phạm với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của D. Do đó Cơ quan điều tra đã lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Yên Bái đã áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Sồng A L là phù hợp.

Đối với người phụ nữ dân tộc Thái là người đã bán thuốc phiện cho Vàng A D ngày 06/7/2017 tại khu vực Nghĩa trang liệt sỹ xã H, huyện T, tỉnh Yên Bái, (Theo lời khai của D). Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra xác minh. Song không xác định được nhân thân và lai lịch nên không có đủ cơ sở làm rõ và xử lý trong vụ án này.

*Về xử lý vật chứng:* Đối với 01 (Một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu vàng đen, BKS: 21E1 – 067.65; 01 (Một) túi vải màu đen có dây đeo bằng cao su đã bị đứt; 01 (Một) điện thoại D động nhãn hiệu Masstel, bàn phím nổi, mặt sau điện thoại màu xanh, có số IMEL 1: 355819047924042 đây là tài sản của bị cáo không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo D.

Đối với 01 (Một) bật lửa ga màu đỏ, 01 (Một) bộ bàn đèn và một số dụng cụ dùng để hút thuốc phiện Theo mô tả tại biên bản giao nhân vật chứng ngày 03/11/2017, giữa Chi cục thi hành án dân sự huyện T và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T. Đây là vật thu giữ của Sổng A L không liên quan đến vụ án nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 (Một) túi nilon màu trắng; 01 (Một) gói nilon màu đen; Chất ma tuý là thuốc phiện, một túi chứa 4,05g (Bốn phẩy không năm gam) chất nhựa dẻo màu nâu và một túi chứa 2,95g (Hai phẩy chín năm gam) viên nén màu trắng, trên mỗi viên nén đều có chữ "APC" là mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành (Có đặc điểm được mô tả tại biên bản giao nhân vật chứng ngày 03/11/2017, giữa Chi cục thi hành án dân sự huyện T và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T). Xét thấy không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vàng A D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: □p dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; Khoản 3 Điều 7 và điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015:

- Xử phạt: Vàng A D 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 07/7/2017.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) túi nilon màu trắng; 01 (Một) gói nilon màu đen; Chất ma tuý là thuốc phiện, một túi chứa 4,05g (Bốn phẩy không năm gam) chất nhựa dẻo màu nâu và một túi chứa 2,95g (Hai phẩy chín năm gam) viên nén màu trắng, trên mỗi viên nén đều có chữ "APC" là mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành (Có đặc điểm được mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/11/2017, giữa Chi cục thi hành án dân sự huyện T và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T).

Trả lại cho Vàng A D 01 (Một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu vàng đen, BKS: 21E1 – 067.65; 01 (Một) túi vải màu đen có dây đeo bằng cao su đã bị đứt; 01 (Một) điện thoại D động nhãn hiệu Masstel, bàn phím nổi, mặt sau điện thoại màu xanh, có số IMEL 1: 355819047924042.

Trả lại cho cơ quan điều tra công an huyện T: 01 (Một) bật lửa ga màu đỏ và các vật chứng còn lại, theo mô tả tại biên bản giao nhân vật chứng ngày

03/11/2017, giữa Chi cục thi hành án dân sự huyện T và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T.

4. Về án phí: □p dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự. Áp dụng khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vàng A D phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*Ng□ời đ□ợc thi hành án dân sự, ng□ời phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c□ỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án đ□ợc thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.*

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện T:
- Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái
- Công an huyện T;
- Chi cục THA Trấn Yên;
- Bị cáo;
- THA hình sự (2);
- Lưu HS,tiểu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

**Bùi Quang Trung**